

## CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành kèm theo Quyết định số 109/QĐ-ĐHTM ngày 21 tháng 01 năm 2022  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Thương mại)

Chương trình đào tạo:	Kế toán tích hợp chương trình ICAEW CFAB Professional accounting integrated with ICAEW CFAB program
Trình độ đào tạo:	Đại học
Ngành đào tạo:	Kế toán
Mã ngành:	7340301
Chuyên ngành đào tạo:	Kế toán doanh nghiệp
Ngôn ngữ đào tạo:	Tiếng Anh

### 1. Mục tiêu của chương trình

#### - Mục tiêu chung:

Đào tạo cử nhân kế toán có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, văn hóa và sức khỏe tốt, có trách nhiệm xã hội; có kiến thức thực tế vững chắc, kiến thức lý thuyết toàn diện, chuyên sâu và hiện đại về kế toán, tài chính và kinh doanh trong bối cảnh hội nhập quốc tế; có kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, chính trị và pháp luật; có kỹ năng phân biệt, phân tích, tổng hợp, thực hành nghề nghiệp kế toán trong môi trường quốc tế; có khả năng làm việc độc lập, theo nhóm, chịu trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm với nhóm trong việc thực hiện nhiệm vụ; sử dụng tiếng Anh thành thạo trong giao tiếp và công việc chuyên môn; thích ứng và hội nhập tốt với môi trường kinh doanh năng động, có tính quốc tế.

#### - Mục tiêu cụ thể:

Đào tạo cử nhân kế toán đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo đại học, cụ thể là: chuẩn đầu ra về kiến thức, chuẩn đầu ra về kỹ năng, chuẩn đầu ra về mức tự chủ và trách nhiệm, và chuẩn đầu ra về ngoại ngữ tiếng Anh, tin học để người học đảm nhiệm được và đảm nhiệm tốt các vị trí công việc sau khi tốt nghiệp cũng như có khả năng tiếp tục học tập và nâng cao trình độ sau khi ra trường; đồng thời chương trình đào tạo cũng trang bị cho người học kiến thức, kỹ năng cần thiết để thi và lấy chứng chỉ nghề nghiệp quốc tế CFAB do ICAEW cấp, giúp tăng cường cơ hội và khả năng làm việc trong môi trường hội nhập quốc tế. Sinh viên tốt nghiệp chương trình đào tạo có khả năng làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài nước, các tổ chức quốc tế (gọi chung là các đơn vị).



## 2. Yêu cầu về kiến thức

Sinh viên tốt nghiệp chương trình đào tạo Kế toán tích hợp chương trình ICAEW CFAB đạt chuẩn đầu ra về kiến thức sau:

- (PLO1): Có kiến thức thực tế vững chắc, kiến thức lý thuyết sâu, rộng hiện đại về kế toán, tài chính và kinh doanh trong bối cảnh hội nhập quốc tế.
- (PLO2): Có kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, chính trị, pháp luật đáp ứng yêu cầu của chuyên môn kế toán.
- (PLO3): Có kiến thức về lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, giám sát và quản lý, điều hành hoạt động kế toán tại các đơn vị.

## 3. Yêu cầu về kỹ năng

Sinh viên tốt nghiệp chương trình đào tạo Kế toán tích hợp chương trình ICAEW CFAB đạt chuẩn đầu ra về kỹ năng sau:

- (PLO4): Có kỹ năng phân biện và sử dụng các giải pháp thay thế để giải quyết các vấn đề chuyên môn; Thích nghi và hội nhập tốt với sự thay đổi trong môi trường làm việc có tính quốc tế.
- (PLO5): Có kỹ năng đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện công việc của các thành viên trong nhóm; Có kỹ năng truyền đạt vấn đề và giải pháp tới người khác; kỹ năng phổ biến kiến thức, kỹ năng trong thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn.
- (PLO6): Có kỹ năng dẫn dắt, khởi nghiệp, có khả năng xây dựng đề án tạo lập công ty dịch vụ kế toán và tư vấn tài chính để phát triển các cơ hội kinh doanh riêng cho bản thân và tạo việc làm cho người khác.

## 4. Yêu cầu về mức độ tự chủ và trách nhiệm

Sinh viên tốt nghiệp chương trình đào tạo Kế toán tích hợp chương trình ICAEW CFAB đạt chuẩn về mức độ tự chủ và trách nhiệm sau:

- (PLO7): Có khả năng làm việc độc lập hoặc theo nhóm, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm; có đạo đức nghề nghiệp.
- (PLO8): Có khả năng hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ; tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn và bảo vệ được quan điểm cá nhân.
- (PLO9): Có khả năng lập kế hoạch, điều phối, quản lý các nguồn lực, đánh giá và cải thiện hiệu quả các hoạt động chuyên môn trong đơn vị.

## 5. Yêu cầu về ngoại ngữ và tin học

Sinh viên tốt nghiệp chương trình đào tạo Kế toán tích hợp chương trình ICAEW CFAB đạt chuẩn về ngoại ngữ và tin học như sau:

- (PLO10): Đạt chuẩn tiếng Anh trình độ bậc 4 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương theo Quy định chuẩn đầu ra Tiếng

Anh đối với sinh viên trình độ đại học của Trường Đại học Thương mại ban hành kèm theo Quyết định 1551/QĐ-ĐHTM ngày 13/10/2021 của Trường Đại học Thương mại; có khả năng sử dụng tiếng Anh thành thạo trong giao tiếp và công việc chuyên môn.

(PLO11): Đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo Quy định về yêu cầu chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin đối với sinh viên trình độ đại học hệ chính quy không thuộc ngành Hệ thống thông tin quản lý ban hành kèm theo Quyết định số 634/QĐ-ĐHTM ngày 26/9/2017 và được bổ sung, sửa đổi theo Quyết định số 1436/QĐ-ĐHTM ngày 4/12/2020 của Trường Đại học Thương mại.

## **6. Vị trí làm việc của người học sau khi tốt nghiệp**

### **6.1. Làm việc phù hợp và tốt tại các bộ phận của doanh nghiệp**

Sinh viên tốt nghiệp và đạt chuẩn đầu ra chương trình đào tạo Kế toán tích hợp chương trình ICAEW CFAB của Trường Đại học Thương mại có thể làm việc phù hợp và tốt tại các bộ phận sau của các đơn vị trong và ngoài nước:

- Bộ phận kế toán tài chính: kế toán, kế toán tổng hợp, kế toán trưởng, giám đốc tài chính
- Bộ phận kế toán quản trị: kế toán, trưởng bộ phận
- Bộ phận kiểm toán nội bộ, các bộ phận chuyên môn của kiểm toán nhà nước, các công ty kiểm toán độc lập, các công ty dịch vụ về kế toán và tư vấn tài chính: trợ lý kiểm toán, kiểm toán viên, trưởng nhóm kiểm toán
- Bộ phận kế hoạch-tài chính: nhân viên, trưởng bộ phận
- Bộ phận phân tích kinh tế, tài chính: nhân viên, trưởng bộ phận

### **6.2. Khả năng và cơ hội làm việc phù hợp tại các loại hình đơn vị**

Sinh viên tốt nghiệp và đạt chuẩn đầu ra chương trình đào tạo Kế toán tích hợp chương trình ICAEW CFAB của Trường Đại học Thương mại có thể làm việc tại các đơn vị sau:

- Các loại hình doanh nghiệp của Việt Nam;
- Các công ty đa quốc gia, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài;
- Các doanh nghiệp thuộc ATEs (Authorized Training Employers) trong mạng lưới của ICAEW toàn cầu;
- Các tổ chức tài chính ngân hàng và phi ngân hàng;
- Các công ty kiểm toán độc lập; cơ quan kiểm toán Nhà nước;
- Các đơn vị khác.

## **7. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp**

Sinh viên tốt nghiệp và đạt chuẩn đầu ra chương trình đào tạo Kế toán tích hợp chương trình ICAEW CFAB của Trường Đại học Thương mại có:

- Đủ khả năng học bậc sau đại học (Thạc sĩ, Tiến sĩ) của các chuyên ngành kinh tế, kế toán, quản trị kinh doanh tại các cơ sở đào tạo trong và ngoài nước.
- Đủ điều kiện để học bằng đại học thứ 2 của các chuyên ngành liên quan
- Đủ khả năng học các môn học cao hơn để tích lũy các chứng chỉ nghề nghiệp chuyên môn của ICAEW ACA
- Đủ trình độ tham gia các khóa học, bồi dưỡng nâng cao trình độ ở trong và ngoài nước.

## 8. Các chương trình, chuẩn đầu ra trong nước, quốc tế đã tham khảo


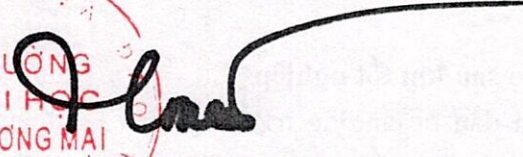
### 8.1. Trong nước

- Quyết định 1982/QĐ-TTg ngày 18/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Khung trình độ Quốc gia
- Chương trình đào tạo cử nhân Kế toán bằng tiếng Anh tích hợp chứng chỉ ICAEW CFAB - Trường Đại học Kinh tế quốc dân (Chương trình sẽ kiểm định trong năm 2022)
- Chương trình đào tạo Chất lượng cao chuyên ngành kế toán doanh nghiệp - Học viện Tài chính (Chương trình đã được kiểm định)
- Chương trình đào tạo trình độ đại học chất lượng cao ngành Kế toán - Trường Đại học Kinh tế, Đại học Quốc gia Hà nội (Chương trình đã được kiểm định)

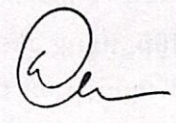
### 8.2. Ngoài nước

- Chương trình đào tạo cử nhân Kế toán và tài chính (Accounting and Finance – undergraduate accounting) - Đại học Derby, Anh. <https://www.derby.ac.uk/undergraduate/accounting-courses/accounting-and-finance-ba-hons/>
- Chương trình đào tạo cử nhân Kế toán và tài chính (Accounting and Finance) của Nottingham Trent University. <https://www.ntu.ac.uk/course/nottingham-business-school/ug/ba-hons-accounting-and-finance>
- Chương trình đào tạo cử nhân Kế toán và tài chính (Accounting and Finance) - Đại học Tổng hợp Nanyang Singapore. <https://www.nyp.edu.sg/schools/sbm/full-time-courses/accountancy-and-finance.html>

HIỆU TRƯỞNG

  
  
 PGS, TS Nguyễn Hoàng

TRƯỞNG ĐƠN VỊ

  
 PGS, TS Phạm Đức Hiếu

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành theo ..00/..009...../QĐ-ĐHTM ngày ... 21... tháng ...01... năm 2022  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Thương mại)

<b>Chương trình đào tạo:</b>	<b>Kế toán tích hợp chương trình ICAEW CFAB Professional accounting integrated with ICAEW CFAB program</b>
<b>Trình độ đào tạo:</b>	<b>Đại học</b>
<b>Ngành đào tạo:</b>	<b>Kế toán</b>
<b>Mã ngành:</b>	<b>7340301</b>
<b>Chuyên ngành đào tạo:</b>	<b>Kế toán doanh nghiệp</b>
<b>Ngôn ngữ đào tạo:</b>	<b>Tiếng Anh</b>

### 1. Mục tiêu của chương trình đào tạo

#### - Mục tiêu chung:

Đào tạo cử nhân kế toán có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, văn hóa và sức khỏe tốt, có trách nhiệm xã hội; có kiến thức thực tế vững chắc, kiến thức lý thuyết toàn diện, chuyên sâu và hiện đại về kế toán, tài chính và kinh doanh trong bối cảnh hội nhập quốc tế; có kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, chính trị và pháp luật; có kỹ năng phân biện, phân tích, tổng hợp, thực hành nghề nghiệp kế toán trong môi trường quốc tế; có khả năng làm việc độc lập, theo nhóm, chịu trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm với nhóm trong việc thực hiện nhiệm vụ; sử dụng tiếng Anh thành thạo trong giao tiếp và công việc chuyên môn; thích ứng và hội nhập tốt với môi trường kinh doanh năng động, có tính quốc tế.

#### - Mục tiêu cụ thể:

Đào tạo cử nhân kế toán đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo đại học, cụ thể là: chuẩn đầu ra về kiến thức, chuẩn đầu ra về kỹ năng, chuẩn đầu ra về mức tự chủ và trách nhiệm, và chuẩn đầu ra về ngoại ngữ tiếng Anh, tin học để người học đảm nhiệm được và đảm nhiệm tốt các vị trí công việc sau khi tốt nghiệp cũng như có khả năng tiếp tục học tập và nâng cao trình độ sau khi ra trường; đồng thời chương trình đào tạo cũng

- (PLO8): Có khả năng hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ; tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn và bảo vệ được quan điểm cá nhân.
- (PLO9): Có khả năng lập kế hoạch, điều phối, quản lý các nguồn lực, đánh giá và cải thiện hiệu quả các hoạt động chuyên môn trong đơn vị.

#### **2.4. Ngoại ngữ và tin học**

Sinh viên tốt nghiệp chương trình đào tạo Kế toán tích hợp chương trình ICAEW CFAB đạt chuẩn về ngoại ngữ và tin học như sau:

- (PLO10): Đạt chuẩn tiếng Anh trình độ bậc 4 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương theo Quy định chuẩn đầu ra Tiếng Anh đối với sinh viên trình độ đại học của Trường Đại học Thương mại ban hành kèm theo Quyết định 1551/QĐ-ĐHTM ngày 13/10/2021 của Trường Đại học Thương mại; có khả năng sử dụng tiếng Anh thành thạo trong giao tiếp và công việc chuyên môn.
- (PLO11): Đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo Quy định về yêu cầu chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin đối với sinh viên trình độ đại học hệ chính quy không thuộc ngành Hệ thống thông tin quản lý ban hành kèm theo Quyết định số 634/QĐ-ĐHTM ngày 26/9/2017 và được bổ sung, sửa đổi theo Quyết định số 1436/QĐ-ĐHTM ngày 4/12/2020 của Trường Đại học Thương mại.

**3. Khối lượng kiến thức toàn khoá (tính bằng tín chỉ):** 131 TC (trong đó: 120 TC học tập và tốt nghiệp, 11 TC Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng - an ninh).

#### **4. Đối tượng tuyển sinh**

Người học trong cả nước đảm bảo Chuẩn đầu vào chương trình đào tạo đại học - Người học phải tốt nghiệp THPT hoặc tương đương theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

#### **5. Quy trình đào tạo và điều kiện tốt nghiệp**

##### **5.1. Quy trình đào tạo**

Quy trình đào tạo được tổ chức triển khai theo 5 bước nhằm đảm bảo hoạt động đào tạo thực hiện đúng tiến độ kế hoạch đã đề ra, tuân thủ quy chế đào tạo hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Trường, bao gồm:

**Bước 1.** Xây dựng Kế hoạch toàn khóa;

**Bước 2.** Xây dựng kế hoạch giảng dạy từng học kỳ (gồm: xây dựng lịch trình, thời

hiện hành;

(4) Trường có đủ điều kiện bảo đảm chất lượng, chưa vượt quá năng lực đào tạo đối với ngành đào tạo chuyển sang theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

(5) Có đơn gửi phòng Quản lý đào tạo theo quy định của Trường;

(6) Ngoài 5 điều kiện trên, sinh viên chuyển từ CTĐT chuẩn sang CTĐT Kế toán tích hợp chương trình ICAEW CFAB phải có kết quả học tập và rèn luyện xếp loại Khá trở lên và đáp ứng yêu cầu về trình độ ngoại ngữ theo quy định;

d) Thời gian tối đa để sinh viên hoàn thành CTĐT mới là thời gian tối đa sinh viên được phép học tại Trường theo Quy chế đào tạo trình độ đại học của Trường sau khi trừ thời gian sinh viên đã học CTĐT trước khi chuyển đổi.

e) Việc công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ các học phần sinh viên đã tích lũy sang CTĐT mới được thực hiện theo Quy chế đào tạo trình độ đại học của Trường.

### **5.3. Điều kiện tốt nghiệp**

Sinh viên có đủ các điều kiện sau đây được xét công nhận tốt nghiệp:

a) Tại thời điểm xét tốt nghiệp không bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc không trong thời gian bị kỷ luật ở mức đình chỉ học tập và vẫn còn trong phạm vi thời gian tối đa được phép học tập tại trường;

b) Tích lũy đủ học phần, số tín chỉ quy định và hoàn thành các nội dung bắt buộc khác theo yêu cầu của chương trình đào tạo; đạt chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo, chuẩn đầu ra ngoại ngữ và chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin theo quy định của Trường;

c) Điểm trung bình tích lũy của toàn khóa học đạt từ 2,00 trở lên;

d) Bảo vệ thành công luận văn tốt nghiệp bằng tiếng Anh;

e) Có đơn gửi phòng Quản lý đào tạo đề nghị được xét tốt nghiệp trong trường hợp đủ điều kiện tốt nghiệp sớm hoặc muộn hơn so với thời gian thiết kế của khoá học

f) Có chứng chỉ Giáo dục Quốc phòng - An ninh và hoàn thành chương trình Giáo dục thể chất.

## **6. Phương thức đánh giá:**

Theo thang điểm 10, thang điểm 4 và thang điểm chữ, được quy định cụ thể trong Quy chế đào tạo trình độ đại học và Quy định về hoạt động khảo thí của Trường Đại học Thương mại.

## **7. Nội dung chương trình đào tạo**

### **7.1. Khung chương trình đào tạo**

5	Cờ vua	Tiếng Việt	1	
6	Bóng rổ	Tiếng Việt	1	
1.3	<b>Giáo dục quốc phòng - an ninh</b>	<b>Tiếng Việt</b>	<b>8</b>	
2	<b>KIẾN THỨC GIÁO DỤC CHUYÊN NGHIỆP</b>		<b>74</b>	
2.1	<b>Kiến thức cơ sở ngành</b>		<b>18</b>	
2.1.1	<i>Các học phần bắt buộc</i>		<b>8</b>	
1	Nhập môn kế toán Initiation of Accounting	Tiếng Việt	2	24,12
2	Nguyên lý kế toán Principles of Accounting	Tiếng Anh	3	36,18
3	Kinh doanh, công nghệ & tài chính 1 (ICAEW CFAB) Business, Technology & Finance 1 (ICAEW CFAB)	Tiếng Anh	3	36,18
2.1.2	<i>Các học phần tự chọn</i>		<b>10</b>	
	<i>Chọn 10 TC trong các HP sau:</i>			
1	Môi trường kinh tế - tài chính Economic and Financial Environment	Tiếng Anh	2	24,12
2	Quản trị dự án Project Management	Tiếng Anh	2	24,12
3	Quản trị học Fundamentals of Management	Tiếng Anh	2	24,12
4	Quản trị rủi ro Risk Management	Tiếng Anh	2	24,12
5	Luật 1 (ICAEW CFAB) Laws 1 (ICAEW CFAB)	Tiếng Anh	3	36,18
6	Nguyên lý thống kê Principle of Statistics	Tiếng Việt	3	36,18
7	Tiền tệ, ngân hàng và thị trường tài chính Money, Banking and Financial Markets	Tiếng Anh	3	36,18
8	Kinh tế học Economics	Tiếng Anh	3	36,18
9	Marketing căn bản Principles of Marketing	Tiếng Anh	3	36,18
10	Các ứng dụng phần mềm Software Applications	Tiếng Anh	3	36,18
2.2	<b>Kiến thức ngành và chuyên ngành</b>		<b>46</b>	
2.2.1	<i>Các học phần bắt buộc</i>		<b>31</b>	
1	Kế toán 1 (ICAEW CFAB) Accounting 1 (ICAEW CFAB)	Tiếng Anh	3	36,18
2	Kế toán quản trị 1 (ICAEW CFAB)	Tiếng Anh	3	36,18



10	Thanh toán quốc tế và tài trợ xuất nhập khẩu International Payments and Export – Import Financing	Tiếng Anh	3	36,18
2.3	<b>Thực tập nghề nghiệp và làm tốt nghiệp khóa học Graduation Thesis</b>	Tiếng Anh	<b>10</b>	
2.3.1	Thực tập và viết báo cáo dự án nhóm Professional internship and Group project	Tiếng Anh	3	0,90
2.3.2	Thực tập và viết Luận văn tốt nghiệp Graduation thesis	Tiếng Anh	7	0,210

(\*) Học phần có báo cáo thực tế

## 7.2. Mô tả các học phần

Mục tiêu và tóm tắt nội dung chính của các học phần trong chương trình đào tạo

		<p>Truyền thụ cho sinh viên nội dung hệ thống quan điểm lý luận của Hồ Chí Minh về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam. Làm cho người học nâng cao nhận thức về vai trò, vị trí của tư tưởng Hồ Chí Minh đối với cách mạng Việt Nam, làm cho tư tưởng của Người ngày càng giữ vai trò chủ đạo trong đời sống tinh thần của thế hệ trẻ nước ta.</p>	<p>Học phân bao gồm 6 chương, trong đó, chương 1 giới thiệu về khái niệm, đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn tư tưởng Hồ Chí Minh. Tiếp theo, từ chương 2 đến chương 6, giới thiệu khái quát về những nội dung cơ bản trong hệ thống tư tưởng Hồ Chí Minh, bao gồm: Cơ sở, quá trình hình thành và phát triển của tư tưởng Hồ Chí Minh; Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội; Tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng Cộng sản Việt Nam và Nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân; Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế; Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa, đạo đức, con người.</p>
<p>3</p> <p>Tư tưởng Hồ Chí Minh (2TC) Ho Chi Minh Ideology</p>			<p>Trang bị cho sinh viên những tri thức cơ bản, cốt lõi của Kinh tế chính trị Mác – Lênin trong bối cảnh phát triển kinh tế của đất nước và thế giới</p> <p>Giúp người học hiểu và nhận thức được những quy luật chi phối sự sản xuất, trao đổi sản phẩm trong đời sống kinh tế - xã hội. Tạo lập cơ sở khoa học, nền tảng lý luận, phương hướng cho sự hình thành các chính sách kinh tế,</p>
<p>4</p> <p>Kinh tế chính trị Mác – Lênin (2TC) Marxist Political Economy</p>			<p>Nghiên cứu hàng hóa, tiền tệ, thị trường và các quy luật thị trường chi phối sản xuất và trao đổi hàng hóa. Đồng thời thấy được vai trò của các chủ thể tham gia thị trường.</p> <p>Giới thiệu giúp người học nắm được bản chất và quá trình sản xuất giá trị thặng dư, sự lớn lên của tư bản và quan hệ lợi ích trong nền</p>

			<p>mới (1975-2018). Qua đó, khẳng định những thắng lợi lớn của cách mạng Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng và những bài học về sự lãnh đạo của Đảng.</p>
6	<p>Phương pháp NCKH (2TC) Scientific Research Methodology</p>	<p>Học phần Phương pháp nghiên cứu khoa học trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về phương pháp nghiên cứu khoa học, trên cơ sở đó sinh viên có thể hình thành kỹ năng ứng dụng các phương pháp nghiên cứu nhằm thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học và viết khóa luận tốt nghiệp</p>	<p>Học phần phương pháp nghiên cứu khoa học là học phần bắt buộc thuộc khối kiến thức giáo dục đại cương trong tất cả các chương trình đào tạo hệ chính quy các chuyên ngành. Học phần cung cấp các kiến thức, kỹ năng về phương pháp nghiên cứu khoa học, cách thức thiết kế nghiên cứu và thực hiện tổng quan nghiên cứu, cách thức thu thập và phân tích dữ liệu theo các phương pháp nghiên cứu phù hợp, cách thức soạn thảo và thuyết trình kết quả nghiên cứu. Hoàn thành học phần, sinh viên có kiến thức cơ bản về phương pháp nghiên cứu khoa học, có thể độc lập và hợp tác trong triển khai nghiên cứu khoa học</p>
7	<p>Pháp luật đại cương (2TC) Introduction to Laws</p>	<p>Là học phần bắt buộc trong chương trình học của sinh viên thuộc các chuyên ngành khác nhau của Trường Đại học Thương mại (trừ chuyên ngành Luật kinh tế). Học phần nhằm giới thiệu cho người học một số nội dung cơ bản về Nhà nước và Pháp luật, có sự liên hệ thực tiễn với Nhà nước và pháp luật CHXHCN Việt Nam. Ngoài ra, học phần còn trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản</p>	<p>Là học phần bắt buộc trong chương trình đào tạo của sinh viên, thuộc khối kiến thức đại cương dành cho các chuyên ngành đào tạo từ chương trình đào tạo của ngành Luật kinh tế. Học phần bao gồm những nội dung cơ bản sau: Nguồn gốc, bản chất, chức năng, hình thức, đặc điểm, Bộ máy Nhà nước CHXHCN</p>

<p>8</p> <p>Tin học quản lý (3TC)</p> <p>Informatics of Management</p>	<p>Cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về tin học để quản lý công việc, học tập.</p>	<p>Là học phần bắt buộc thuộc khối kiến thức đại cương đối với sinh viên chuyên ngành Quản trị HTTT, cung cấp các kiến thức cơ bản và nền tảng cho việc nghiên cứu và học tập các học phần chuyên ngành như: cơ sở lập trình, cơ sở dữ liệu,...Ngoài ra đây là học phần phục vụ cho việc quản lý và sử dụng các kỹ năng cơ bản của máy tính để đáp ứng cho công việc, cũng như đáp ứng chuẩn đầu ra của trường. Đồng thời còn củng cố các kiến thức cho các môn học chuyên ngành. Học phần bao gồm các khối kiến thức đại cương về máy tính điện tử, về hệ điều hành (MS- Windows), hệ soạn thảo văn bản (Microsoft Word), Trình diễn văn bản (PowerPoint), Bảng tính điện tử (Microsoft Excel) và mạng máy tính.</p>
<p>9</p> <p>Basic IELTS 1 (5TC)</p>	<p>Học phần “Basic IELTS 1” được thiết kế nhằm giúp cho sinh viên hệ chất lượng cao nắm vững nhất đạt được trình độ năng lực ngôn ngữ IELTS OVERALL BAND SCORE 4. Cụ thể, sinh viên sẽ được cung cấp kiến thức và khối lượng lớn bài tập để luyện tập các kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết và cách làm bài thi chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế IELTS thông qua các bài học và bài kiểm tra. Đồng thời học phần giúp sinh viên phát triển khả năng tự học, tự ôn luyện các kỹ năng và làm việc theo cặp, theo nhóm.</p>	<p>Học phần tiếng Anh “Basic IELTS 1” cung cấp các kiến thức về từ vựng, ngữ pháp và các kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết tương đương với bài thi quốc tế IELTS band 4. Học phần cũng giới thiệu cho người học những mẹo hay để làm bài thi IELTS và những kiến thức về văn hóa, xã hội cơ bản và cần thiết liên quan tới ngôn ngữ đích để mở rộng hiểu biết và hỗ trợ cho việc học tập và sử dụng tiếng Anh của sinh viên ở band 4 (IELTS). Đồng thời học</p>

	(4TC)	<p>người học đạt được trình độ năng lực ngôn ngữ trung cấp (IELTS OVERALL BAND SCORE 5). Cụ thể, học phân giúp phát triển các kỹ năng ngôn ngữ mang tính học thuật gồm nghe, nói, đọc viết đặc biệt là kỹ năng nói và viết nhằm chuẩn bị cho các thí sinh tham dự kỳ thi IELTS, đồng thời nâng cao vốn từ vựng của người học, cung cấp các chiến lược và phương pháp làm bài phù hợp với định hướng IELTS.</p>	<p>mỗi chương gồm các bài luyện tập bốn kỹ năng cơ bản nghe, nói, đọc và viết. Các chương được sắp xếp theo các chủ đề thông thường trong kỳ thi IELTS như con người, kỹ năng đọc viết, du lịch, thiết kế và tiết kiệm tài nguyên ... Hướng dẫn phát âm được lồng ghép vào các phần luyện nói và các hiện tượng ngữ pháp quan trọng được hướng dẫn trong các phần luyện kỹ năng viết. Mỗi chương cung cấp từ một đến hai thủ thuật làm bài cho mỗi một kỹ năng. Ngoài ra, phần từ vựng được giới thiệu lồng ghép vào bài giúp sinh viên mở rộng và nâng cao vốn từ vựng về chủ đề của bài học.</p>
13	Developing IELTS 1 (4TC)	<p>Củng cố và phát triển 4 kỹ năng ngôn ngữ cho người học nhằm hướng tới mục tiêu đạt band IELTS 5.5.</p>	<p>Học phần <i>Developing IELTS 1</i> dành cho các sinh viên đã đạt được IELTS band 5.0 hoặc hoàn thành bậc 3 khung tham chiếu châu Âu (B1). Học phần giúp người học phát triển toàn diện 4 kỹ năng ngôn ngữ gồm nghe – nói – đọc – viết, trang bị và củng cố từ vựng, giới thiệu và cung cấp cơ hội rèn luyện các hiện tượng ngữ pháp theo định hướng IELTS. Nội dung học phần xoay quanh 3 cụm chủ đề phổ biến trong IELTS gồm culture (văn hóa), food (âm thực) và communication (giao tiếp).</p>

17	Nhập môn kế toán (2TC) Initiation of Accounting	Trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về khuôn mẫu, hệ thống và quy trình kế toán để có thể vận dụng xử lý giao dịch kinh tế; hiểu được sự biến động của các giao dịch kinh tế ảnh hưởng đến tình hình tài chính và tình hình kinh doanh trong doanh nghiệp; phân tích, đánh giá được chất lượng công việc và kết quả thực hiện công việc của các thành viên trong nhóm một cách khách quan	đến nay. + Giới thiệu vai trò của Nhà nước (Chính phủ) trong nền kinh tế thị trường. + Giải thích các lý thuyết tăng trưởng kinh tế của các nước đang phát triển. Liên hệ với mô hình tăng trưởng kinh tế nước ta. + Phân tích tư tưởng thương mại quốc tế của phái trọng thương, trọng nông, A.Smith, D.Ricardo và các nhà kinh tế khác để chỉ ra cơ sở, nguyên tắc, nội dung của trao đổi thương mại quốc tế. + Gợi ý những vấn đề sinh viên vận dụng vào các lĩnh vực học tập, nghiên cứu và công tác của mình.
			Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về kế toán như khái niệm và phân loại kế toán, các giả định, nguyên tắc, yêu cầu cơ bản của kế toán; các yếu tố của phương trình kế toán cơ bản và phương trình kế toán mở rộng; hệ thống kế toán bao gồm chứng từ và hệ thống chứng từ, tài khoản và hệ thống tài khoản, sổ kế toán và hệ thống sổ kế toán, báo cáo tài chính và hệ thống báo cáo tài chính; quy trình thu nhận, xử lý, cung cấp thông tin kế toán trong doanh nghiệp.

	Environment	financial spheres. Lectures aim to provide a comprehensive coverage of macroeconomics in both domestic and international environment.
21	Quản trị dự án (2TC) Project Management	<p>Included topics of the module are:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Project life cycles and alternative development paths;</li> <li>• Feasibility studies;</li> <li>• Time management;</li> <li>• Project planning and control techniques, including Gantt charts, CPM;</li> <li>• Resource planning;</li> <li>• Quality Control;</li> <li>• Project communication</li> </ul>
22	Quản trị học (2TC) Fundamentals of Management	<p>The course includes the following basic contents: Definition and functions of management, definition of managers, managerial roles, and management levels and skills, organizational environment, managerial decision making; and in-depth knowledge of the functions of management, including planning, organizing, leading, and controlling.</p>
23	Quản trị rủi ro (2TC)	The contents of the course are as follow:
		<p>Project Management aims to provide an understanding of the key concepts and practices within the context of the organisational setting and the wider business and technological environment.</p> <p>This module aims to develop a critical understanding of project management to enable students to recognise the importance of the discipline in a variety of organisational and functional contexts. Students should develop a critical understanding of the concepts employed in project management at strategic, systems and operational levels, and an appreciation of the knowledge and skills required for successful project management in organisations.</p> <p>The course focuses on providing learners with fundamental knowledge of management. It also develops management skills for learners and allows them to form the ability to work independently and in a group.</p>

			<p>+ Criminal offences relating to accountant's professional practice</p> <p>+ Employment contract and the legal status of employee in a labor relationship.</p> <p>+ Protection of personal data</p>
25	Nguyên lý thống kê (3TC) Principle of Statistics	<p>Trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản của thống kê học, sau khi học xong sinh viên có thể vận dụng kiến thức cơ bản của thống kê học để hỗ trợ giải quyết một vấn đề cụ thể thuộc chuyên môn kế toán; phân tích kỹ năng đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện công việc của các thành viên trong nhóm, có kỹ năng truyền đạt vấn đề và giải pháp tới người khác, kỹ năng phổ biến kiến thức, kỹ năng trong thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn; xác định cách thức làm việc độc lập hoặc theo nhóm, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm; có đạo đức nghề nghiệp.</p>	<p>Học phân cung cấp cho sinh viên những lý luận cơ bản về khoa học thống kê, các phương pháp thống kê bao gồm: Phương pháp thu thập và xử lý thông tin; phương pháp tính toán các chỉ tiêu đo lường hiện tượng kinh tế xã hội, phương pháp phân tích mối liên hệ, phân tích biến động của hiện tượng theo thời gian, không gian và các phương pháp dự đoán thống kê.</p>
26	Tiền tệ, ngân hàng và thị trường tài chính (3TC) Money, Banking and Financial Markets	<p>After completing the course, students understand the basic knowledge of money, banking and financial markets; apply knowledge that they have learned to detect, explain, analyze and assess economic phenomena in the financial - monetary field. Moreover, students are formed independent working skill, teamwork skill to understand, analyze phenomena in financial – monetary field</p>	<p>The course provides systematically basic knowledge the system of finance and monetary, including domestic operation and global operation of the system. The concepts of money, inflation and financial market are discussed to improve learner's awareness of basically financial issue. Then, monetary policy and its operation in Vietnam are</p>



			<p>environment, marketplace, customer behavior and the marketing information system; the second are principles of marketing to create and provide value for customers, included marketing strategy planning and developing marketing mixed (4Ps) included: product, pricing, place, promotion. The subject also develops to perspectives for application of the marketing mindsets in the 21<sup>st</sup> century.</p>
29	<p>Các ứng dụng phần mềm (3TC) Software Applications</p>	<p><b>General objective:</b> Training with basic applications of MS Office for managing student's works. <b>Target objective:</b> The students can use the existing ICT-infrastructure to handle their daily tasks of their working environment productively apply MS PowerPoint, MS Excel and MS Word.</p> <p><b>- Knowledge:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Having fundamental knowledge in information communication and technology - ICT-infrastructure, system software.</li> <li>+ Having knowledge about PowerPoint, Excel and Word.</li> <li>+ Can expanding knowledge with ICT standard such as MOS (Microsoft Office Specialist) or IC3 (Digital Literacy Certification).</li> </ul> <p><b>- Skills:</b></p>	<p>This module provides students with the specialized knowledge of ICT including: the foundation knowledge of computer, IT infrastructure, operating system (MS Windows), word processing (Microsoft Word), presentation (Microsoft PowerPoint), working with spreadsheet (Microsoft Excel).</p>

			direct cost and transfer pricing; The role and method of budgeting in the organization.
32	Nhập môn kiểm toán (2TC) Initiation of Auditing	Trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về kiểm toán làm cơ sở cho việc học tập, nghiên cứu kiểm toán báo cáo tài chính, kiểm toán nội bộ từ đó có thể vận dụng tổng hợp các kiến thức để giải quyết các vấn đề chuyên môn trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán; phân tích, tổ chức, thực hiện lập kế hoạch làm việc cá nhân, kế hoạch làm việc của nhóm; tuân thủ chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp.	Học phần Nhập môn kiểm toán cung cấp các kiến thức lý luận cơ bản về kiểm toán như: khái niệm, phân loại kiểm toán, kiểm soát nội bộ, qui trình kiểm toán: lập kế hoạch, thực hiện và kết thúc kiểm toán; các thủ tục kiểm toán.
33	Kiểm toán và dịch vụ đảm bảo 1 (ICAEW CFAB) (3TC) Auditing and Assurance 1 (ICAEW CFAB)	Equips students with basic and modern knowledge about auditing and assurance services so that students will have ability to apply this knowledge to handle some issues related to auditing activities; apply professional knowledge to plan and perform accounting and auditing activities in the entity; analyze audit knowledge to propose suitable solutions to transactions and situations arising in the international environment; analyze, make individual work plan, teamwork plan; comply with professional ethical standards.	Auditing and assurance services 1 (ICAEW CFAB) provides specialized knowledge such as: overview about auditing and assurance services; code of professional auditing ethics; process of auditing and assurance services; documentation, evidence and sampling.
34	Kế toán 2 (ICAEW CFAB)* (3TC) Accounting 2 (ICAEW CFAB)*	Training students with in-depth knowledge about international accounting. Students can apply pattern, some international accounting standards to implement accounting of economic transaction in company. Analyse some specialism area of independent accounting, apply accounting policies suitably in changing business	Module Accounting 2 provides students with the specialized knowledge of international accounting including: accounting for Equity, liability, revenue; accrual and prepayment, reconciliation and correction of errors and preparation of financial statement for

37	Kinh doanh, công nghệ & tài chính 2 (ICAEW CFAB) (3TC) Business, Technology and Finance 2 (ICAEW CFAB)	ethical standards. The module provides students with background knowledge about business, including business concepts, types of business, organizational structure, organizational and business structures, business management, business strategy, corporate governance, business ethics issues, the economic environment of business, external regulation of business.	The module provides students with background knowledge about finance, financial information processing technology, including risk management, financial information, finance function, business and personal finance, the professional accountant, structure and regulation of the accountancy profession.
38	Kế toán tài chính 1 (3TC) Financial Accounting 1	Trang bị cho sinh viên kiến thức chuyên sâu về kế toán tài chính Việt Nam, sinh viên có thể phân tích, áp dụng khuôn mẫu, chuẩn mực kế toán Việt Nam để thực hiện kế toán tại các doanh nghiệp; Vận dụng những kiến thức cơ bản về quản lý để lập kế hoạch và thực hiện hoạt động kế toán tại các doanh nghiệp; Phân tích, đánh giá các vấn đề chuyên môn kế toán một cách độc lập, áp dụng các chính sách kế toán phù hợp trong điều kiện môi trường kinh doanh của doanh nghiệp thay đổi; Đánh giá được mức độ đóng góp hoàn thành công việc của từng thành viên trong nhóm trong thực hiện nhiệm vụ chung.	Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức chuyên ngành về kế toán tài chính Việt Nam: Các loại hình doanh nghiệp, các yêu cầu, nguyên tắc và các phương pháp kế toán; kế toán tiền và các khoản phải thu; kế toán tiền lương và vật liệu, công cụ dụng cụ; kế toán tiền lương và các khoản trích theo tiền lương; kế toán tài sản cố định và kế toán các khoản đầu tư tài chính.
39	Kế toán tài chính 2 (3TC) Financial Accounting 2	Trang bị cho sinh viên kiến thức chuyên sâu về kế toán tài chính Việt Nam, sinh viên có thể phân tích, áp dụng khuôn mẫu, chuẩn mực kế toán Việt Nam để thực hiện kế toán tại các doanh nghiệp; Vận dụng những kiến thức cơ bản về	Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức chuyên ngành về kế toán tài chính Việt Nam: Kế toán chi phí sản xuất, kế toán chi phí ngoài sản xuất, kế toán doanh thu hoạt động kinh

		<p>Thuế 2 (ICAEW CFAB) (3TC) Tax 2 (ICAEW CFAB)</p>	<p>After completing the course, learners understand the basic knowledge of tax; tax systems of United Kingdom, apply knowledge to calculate payable tax, handle problems posed in each tax situation; raising awareness of tax compliance, forming skills of independent work and teamwork through the implementation of tasks of the module.</p>	<p>The course introduces the specific regulations and methods of calculating some basic British taxes such as personal income tax, capital gains tax, corporate tax and value added tax.</p>
42	<p>Kiểm toán nội bộ (3TC) Internal Auditing</p>	<p>Trang bị cho sinh viên kiến thức lý thuyết toàn diện, vững chắc và kiến thức thực tế về kiểm toán nội bộ từ đó có thể vận dụng được được các khái niệm, nội dung, phương pháp và qui trình kiểm toán nội bộ để thực hiện kiểm toán nội bộ trong đơn vị; vận dụng được các kiến thức chuyên môn để lập kế hoạch, tổ chức thực hiện và giám sát hoạt động kế toán, kiểm toán nội bộ tại đơn vị; đánh giá, phân biệt và đưa ra các giải pháp tư vấn để quản lý, điều hành hoạt động chuyên môn trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán nội bộ của đơn vị; phân tích, hướng dẫn những người khác thực hiện nhiệm vụ chuyên môn kiểm toán nội bộ.</p>	<p>Trang bị cho sinh viên kiến thức thực tế vững chắc, kiến thức lý thuyết sâu rộng về phân tích báo cáo tài chính, sau khi học xong sinh viên có thể phân tích, áp dụng các phương pháp phân tích, lựa chọn nội dung phân tích báo cáo tài chính phù hợp tại các doanh nghiệp; Phát triển kỹ</p>	<p>Học phần Kiểm toán nội bộ thuộc khối kiến thức chuyên ngành cung cấp cho sinh viên những vấn đề cơ bản của kiểm toán nội bộ, như: bản chất kiểm toán nội bộ, vai trò chức năng của kiểm toán nội bộ; kiểm soát nội bộ; nội dung, phương pháp và qui trình kiểm toán nội bộ; tổ chức kiểm toán nội bộ và kiểm toán nội bộ một số hoạt động chủ yếu trong doanh nghiệp.</p>
44	<p>Phân tích báo cáo tài chính (3TC) Financial Statement Analysis</p>	<p>Trang bị cho sinh viên kiến thức thực tế vững chắc, kiến thức lý thuyết sâu rộng về phân tích báo cáo tài chính, sau khi học xong sinh viên có thể phân tích, áp dụng các phương pháp phân tích, lựa chọn nội dung phân tích báo cáo tài chính phù hợp tại các doanh nghiệp; Phát triển kỹ</p>	<p>Học phần cung cấp kiến thức về phương pháp và nội dung phân tích báo cáo tài chính: phân tích cấu trúc tài chính; phân tích tình hình công nợ, tình hình thanh toán và khả năng thanh toán; phân tích kết quả kinh doanh và</p>	


<p>(3TC) Financial Reporting 1 (ICAEW ACA)</p>	<p>accounting standards and frameworks to prepare financial statements; Independently analyze professional accounting issues, choose to apply appropriate accounting policies in the context of changing business environment when preparing and presenting corporate financial statements; Using English fluently to analyze and evaluate professional accounting situations arising in the changing international environment - when preparing corporate financial statements; Analyze and evaluate the work quality and work performance of team members objectively.</p>	<p>including: the conceptual framework and ethics, the international financial reporting standards and international accounting standards for reporting financial performance and financial position and cash flow of a separate entity.</p>
<p>48 Báo cáo tài chính 2 (ICAEW ACA) (3TC) Financial Reporting 2 (ICAEW ACA)</p>	<p>Training students with in-depth knowledge on preparing consolidated financial statements, students can apply international accounting standards and frameworks to prepare consolidated financial statements; Analyze and critique professional accounting issues independently; select appropriate accounting policies in the context of changing business environment of the enterprise when preparing and presenting the consolidated financial statements; Using English fluently to analyze and evaluate professional accounting situations arising in the changing international environment when preparing consolidated financial statements; Analyze and evaluate the work quality and work performance of team members objectively.</p>	<p>This module provides students with the specialized knowledge of consolidated financial statements including: the basis principle of consolidation procedures and preparation of Consolidated statement of financial position, Consolidated statement of profit or loss and other comprehensive income, Consolidated statement of cash flow, Consolidated statements of changes in equity, and accounting for Associates and joint ventures and disposal of subsidiary and Comparison UK GAAP and IFRS.</p>

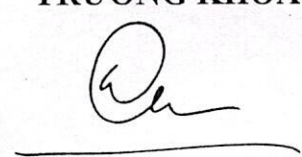
51	Thực tập và viết báo cáo dự án nhóm Professional internship and Group project	<p>companies; Having autonomy and responsibility, able to adapt to changes of the actual working environment.</p> <p>The course is designed to aim at a comprehensive training, combining theory with practice, helping students to continue to learn more knowledge and skills from real business operations, to have good adaptability in domestic and international working environment. From there, helping students consolidate knowledge, improve skills, develop the ability to detect and solve real-life problems related to their major.</p>	<p>Depending on the actual conditions, students may or may not study and survey directly at the internship unit. During the internship period, students can use a combination of appropriate methods under the guidance of the University and the Faculty of Accounting - Auditing.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- During the internship, students must comply with the rules and working regulations of the University and the internship unit; as a result students improve organizational ability and discipline, and have a professional working style.</li> <li>- Apply the knowledge and skills in accounting, finance and business to specific conditions of the enterprise, directly participating in one (or several) tasks of the enterprise as assigned to improve practical skills for the completion of the <i>Group project report</i>.</li> <li>- At the end of the internship period, students must complete and submit a group project report on time.</li> </ul>
52	Thực tập và viết	The internship is designed to aim at a comprehensive	The internship and graduation thesis writing is

## 8. Hướng dẫn thực hiện chương trình

TT	Kỳ học	Học phần	Số TC
1	KỶ I	Khối kiến thức GDĐC	10TC
		Khối kiến thức cơ sở ngành	02TC
		<b>Tổng cộng</b>	<b>12TC</b>
2	KỶ II	Khối kiến thức GDĐC	12TC
		Khối kiến thức cơ sở ngành	03TC
		GDTC	01 TC
		<b>Tổng cộng</b>	<b>16TC</b>
3	KỶ HÈ NĂM NHẤT	<b>GD QP&amp;AN</b>	<b>08 TC</b>
4	KỶ III	Khối kiến thức GDĐC	12 TC
		Khối kiến thức cơ sở ngành	03 TC
		GDTC	01 TC
		<b>Tổng cộng</b>	<b>16 TC</b>
5	KỶ IV	Khối kiến thức GDĐC	12TC
		Khối kiến thức cơ sở ngành	05TC
		<b>Tổng cộng</b>	<b>17 TC</b>
6	KỶ V	Khối kiến thức cơ sở ngành	05 TC
		Khối kiến thức ngành, chuyên ngành	12TC
		GDTC	01 TC
		<b>Tổng cộng</b>	<b>18TC</b>
7	KỶ VI	Khối kiến thức cơ sở ngành	0 TC
		Khối kiến thức ngành, chuyên ngành	19 TC
		<b>Tổng cộng</b>	<b>19TC</b>
8	KỶ VII	Khối kiến thức ngành, chuyên ngành	15 TC
		<b>Tổng cộng</b>	<b>15TC</b>
9	KỶ VIII	Thực tập nghề nghiệp và làm tốt nghiệp khóa học	10TC
10	<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>131TC</b>

Quá trình tổ chức giảng dạy, đánh giá học phần được triển khai theo hình thức trực tiếp hoặc kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến, bảo đảm quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Trường Đại học Thương mại về tổ chức đào tạo và khảo thí.

HIỆU TRƯỞNG  
  
 PGS, TS Nguyễn Hoàng

TRƯỞNG KHOA  
  
 PGS, TS Phạm Đức Hiếu